

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày: 26-3-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hòa.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Cà Văn Minh,

Bà Đỗ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Kim Phượng, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Vũ Thanh Châu, Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 11/3/2024 đối với bị cáo:

Cà Thị P, sinh ngày 01/01/1982, tại tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: tổ dân phố 02, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cà Văn T, sinh năm 1950 và bà Cà Thị K, sinh năm 1952; chồng thứ nhất: Quàng Văn Ph (đã chết); chồng thứ 2: Lường Văn Ph1, sinh năm 1973 (đã ly hôn năm 2012). Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: không, Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 17/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 18/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hiện bị cáo đã được xóa án tích và chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ ngày 19/10/2023, tạm giam từ ngày 27/10/2023 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Cà Thị P: ông Nguyễn Cảnh Phương, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Điện Biên, **có mặt.**

Người chứng kiến: ông Lò Văn Th, sinh năm: 2000; địa chỉ: tổ dân phố 01, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 18/10/2023, có một người đàn ông khoảng 40 tuổi tự giới thiệu tên Sùng A Kh đến nhà đặt vấn đề mua bán ma túy với bị cáo Cà Thị P; hai bên thỏa thuận: K bán nợ ma túy cho bị cáo P và hẹn ngày 19/10/2023 gặp nhau để giao ma túy. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 19/10/2023, bị cáo Cà Thị P đón xe khách từ thị trấn M đi đến khu vực cầu H thuộc bản P, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, bị cáo đi bộ lên đồi gần đó gặp K, K đưa cho bị cáo P một gói nilon màu trắng bên trong có Heroine và Methamphetamine, thỏa thuận giá 05 triệu đồng, khi nào bán xong thì trả tiền cho K. Sau khi nhận ma túy xong, bị cáo P không mở ra xem mà cho vào khẩu trang quần lại cầm trên tay đi bộ ra đường quốc lộ đón xe khách đi về nhà. Về đến nhà, bị cáo P cất giấu gói ma túy vào trong túi xách treo cạnh giường ngủ với mục đích có ai hỏi mua thì bán; khoảng hơn 10 giờ cùng ngày có một người đàn ông dân tộc Kinh khoảng 50 tuổi đến nhà bị cáo hỏi mua ma túy loại Heroine hai người thỏa thuận giá 1.800.000 đồng/ 01 chỉ. Trong lúc 02 bên đang trao đổi mua bán thì bị Tổ công tác Công an huyện M, tỉnh Điện Biên phối hợp với Tổ công tác 1266 Công an tỉnh Điện Biên; Công an thị trấn M, huyện M phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói nilon màu trắng bên trong có 16,452 gam Heroine; 18,53 gam Methamphetamine. Lợi dụng sơ hở người đàn ông mua ma túy bỏ chạy thoát.

Tại bản Kết luận giám định số: 1524/KL-KTHS, ngày 26/10/2023, của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Khối lượng vật chứng thu giữ của Cà Thị P là 16,452 gam chất bột màu trắng đục và 18,53 gam viên nén màu hồng.

- Mẫu chất bột màu trắng đục thu giữ của Cà Thị P gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của Cà Thị P gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

- Hoàn lại đối tượng giám định có biên bản đóng gói, niêm phong và giao, nhận lại đối tượng giám định kèm theo.

Cáo trạng số 09/CT-VKSĐB-P1 ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Cà Thị P về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Cà Thị P, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm như sau:

- Tuyên bố bị cáo Cà Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cà Thị P từ 15 năm 06 tháng đến 16 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự

đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng như sau: Tịch thu tiêu hủy: 16,1 gam Heroine, 16,8 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật giám định); 03 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở; 01 bật lửa gas. Về án phí, đề nghị áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Cà Thị P không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét điều kiện sinh sống của bị cáo, do hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, con chưa thành niên; nhận thức về pháp luật còn có phần hạn chế; trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được hưởng sự Kn hồng của pháp luật, sớm được trở về với gia đình và xã hội. Đồng thuận với ý kiến của Viện kiểm sát về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và án phí.

Người chứng kiến ông Lò Văn T trình bày tại cơ quan điều tra: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 19/10/2023, ông T được tổ công tác Công an huyện M mời chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật bị thu giữ đối với Cà Thị P, sinh năm 1982, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Vật thu giữ của Cà Thị P gồm 02 gói đều được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng đục và 01 gói được gói bằng mảnh nilon màu trắng bên trong có chứa nhiều viên nén màu hồng, 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy dở. Ông T nghe thấy Cà Thị P khai nhận: đó là Heroine và Hồng phiến của Phong mua về để sử dụng và bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận. Việc bắt giữ và khai báo của Cà Thị P là hoàn toàn khách quan và tự nguyện, không ai đánh đập hay ép buộc.

Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên và Người bào chữa cho bị cáo không có tranh luận, đối đáp gì thêm. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh về tội danh cũng như hình phạt; trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy:

Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử xác định: nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận, khoảng 08 giờ 30

phút ngày 19/10/2023, bị cáo Cà Thị P gặp đối tượng tên là Sùng A K mua được 16,452 gam Heroine; 18,53 gam Methamphetamine với giá 5.000.000 đồng, hai bên thỏa thuận khi bị cáo P bán được ma túy thì trả tiền cho K. Bị cáo P mang ma túy về nhà cất giấu, khoảng hơn 12 giờ cùng ngày trong lúc bị cáo đang trao đổi mua bán Heroine với một người đàn ông không rõ lai lịch tại nhà thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang; đối với khối lượng 18,53 gam Methamphetamine bị cáo mua, tàng trữ cũng với mục đích để bán lẻ. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01-02); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL 48); biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định chất ma túy và niêm phong lại vật chứng (BL 49-50); kết luận giám định (BL 61); biên bản ghi lời khai của người chứng kiến Lò Văn Thành (BL 136-137) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định bị cáo Cà Thị P mua 16,452 gam Heroine, 18,53 gam Methamphetamine để sử dụng và bán lẻ tìm kiếm lợi nhuận. Hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy, tổng khối lượng 02 chất ma túy là 34,982 gam, do đó bị cáo phải bị áp dụng tình tiết định khung quy định tại điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cáo trạng 09/CT-VKSĐB-P1 ngày 25/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình bị Nhà nước nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội và làm gia tăng các loại tội phạm có liên quan. Tại phiên tòa, bị cáo đều khai nhận: biết rõ việc Nhà nước cấm tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép các chất ma túy, biết tác hại của ma túy với đời sống và sức khỏe của con người, nhưng để thỏa mãn nhu cầu ma túy của bản thân và tìm kiếm lợi nhuận mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo

Bị cáo sinh ra và lớn lên trong gia đình dân tộc Thái, do gia đình khó khăn nên bị cáo không được đi học. Bị cáo không có tiền sự, tiền án; về nhân thân: Ngày 17/4/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên xử phạt 27 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; ngày 18/6/2012 bị Tòa án nhân dân huyện M xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tính đến thời điểm phạm tội lần này bị cáo đã được xóa án tích nhưng đây là nhân thân xấu. Về các tình tiết giảm nhẹ: Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo về tình tiết “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị của Người bào chữa cho bị cáo không có cơ sở để Hội đồng xét xử

[4] Về hình phạt chính:

Từ các phân tích tại các đoạn [1], [2], [3], Hội đồng xét xử thấy, cần xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù có thời hạn tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo là phù hợp, có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan cảnh sát điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có tài sản giá trị; bị cáo không có việc làm và thu nhập thường xuyên, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Theo lời khai của bị cáo, đối tượng bán ma túy cho bị cáo có tên là Sùng A K và người mua ma túy không rõ tên tuổi, địa chỉ. Quá trình tố tụng, Cơ quan điều tra không xác định được con người cụ thể, do đó, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

Về việc nuôi dưỡng cháu Cà Thị Ngọc T, sinh ngày 01/12/2019 là con của bị cáo Cà Thị P, theo đề nghị của bị cáo và ông Cà Văn Thường, sinh năm 1950 (là bố đẻ của bị cáo), cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên đã giao cháu cho ông Cà Văn Th chăm sóc nuôi dưỡng cho đến khi bị cáo P ra trại. Xét thấy, thỏa thuận này là tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử ghi nhận và tiếp tục giao cháu Cà Thị Ngọc T cho ông Cà Văn Th chăm sóc nuôi dưỡng (BL 22-23); đồng thời cũng ghi nhận và tiếp tục giao cho ông Cà Văn Th quản lý toàn bộ tài sản của bị cáo Cà Thị P (gồm 01 ngôi nhà cấp IV, 02 gian lợp ngói) cho đến khi bị cáo ra trại (BL 20, 21).

[7] Về vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

16,1 gam Heroine, 16,8 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật giám định); 03 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở; 01 bật lửa gas là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí:

Bị cáo Cà Thị P sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính Phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025. Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử thấy cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân nhân huyện M, Kiểm sát viên; Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân nhân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm h khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Cà Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Cà Thị P 15 (*mười lăm*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý như sau:

Tịch thu tiêu hủy các vật sau:

- 01 phong bì niêm phong của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên được dán kín. Mặt trước phong bì ghi chữ viết tay: Mẫu vật hoàn lại theo kết luận giám định số 1524/KL-KTHS ngày 26/10/2023 của phòng KTHS-CAT Điện Biên. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký ghi rõ họ tên của Trần Thanh T, Hoàng Trung H và hình dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

- 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an huyện M được dán kín. Mặt trước phong bì dán mảnh giấy in chữ: Vật chứng còn lại của Cà Thị P, SN 1982, trú tại tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm: 03 mảnh nilon màu trắng; 01 mảnh giấy bạc màu trắng bị đốt cháy dở; 01 bật lửa gas và 01 phong bì niêm phong vật chứng ban đầu. Mặt còn lại của phong bì niêm phong, trên mép dán có chữ ký ghi rõ họ tên của Quảng Văn M, Lò Văn Đ, Lò Văn A, Lò Văn Th, Lê Thị Thùy D, Cà Thị P và hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT Công an huyện M.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 25 tháng 01 năm 2024).

3. Về án phí: áp dụng khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Cà Thị P.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Cà Thị P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/3/2024)/.

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Phòng HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa